**4. Tên thủ tục hành chính: *Thủ tục cấp Giấy phép xây dựng tạm nhà ở nông thôn.***

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện:** | **Bước 1**: Cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.  **Bước 2:** Cán bộ tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lý và đầy đủ của hồ sơ.  - Trường hợp đầy đủ, hợp lý thì công chức viết giấy hẹn;  - Trường hợp hồ sơ còn thiếu hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn về chỉnh sửa, bổ sung.  **Bước 3:** Trả kết quả cuối cùng cho công dân.  Thời gian: Trong giờ hành chính các ngày làm việc. |
| **Cách thức thực hiện:** | Trực tiếp tại trụ sở hành chính |
| **Thành phần,**  **số lượng hồ sơ:** | a) Thành phần hồ sơ bao gồm:  - Đơn xin cấp Giấy phép xây dựng tạm (theo mẫu)  - Bản sao một trong những giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;  - Sơ đồ mặt bằng xây dựng công trình trên lô đất và các công trình liền kề nếu có do chủ nhà ở tự vẽ (theo mẫu)  b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| **Thời gian giải quyết:** | 15 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. |
| **Cơ quan thực hiện:** | UBND xã, phường, thị trấn |
| **Đối tượng thực hiện:** | Cá nhân |
| **Kết quả:** | Giấy phép |
| **Lệ phí:** | Xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân. Mức thu: 50.000 đồng/lần cấp phép. |
| **Tên mẫu đơn, tờ khai:** | - Đơn xin cấp phép xây dựng tạm  - Sơ đồ mặt bằng xây dựng công trình([[1]](#footnote-1)) |
| **Yêu cầu, điều kiện**  **thực hiện TTHC:** | Việc cấp giấy phép xây dựng tạm chỉ áp dụng đối với những vùng đã có quy hoạch xây dựng được duyệt và công bố nhưng chưa triển khai thực hiện quy hoạch. |
| **Căn cứ pháp lý:** | *- Luật Xây dựng ngày 26/11/2003*  *- Nghị định số 12/2009/NĐ-CP, ngày 10/02/2009 của Chính phủ*  *- Thông tư số 03/2009/TT-BXD, ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng.*  *- Quyết định số 27/2007/QĐ-UBND ngày 20/6/2007 của UBND tỉnh Kon Tum.* |

Mẫu 4

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG TẠM (1)**

***Kính gửi***: ......................................................................................................................... ............ (2)

**1. Tên chủ đầu tư:** (3) ...............................................................................................................................................................................

.hoặc tên người đại diện hoặc được ủy quyền theo pháp luật:........................................................................

CMND số ......................................................................................................do....................................................................................................  
cấp ngày..........................tháng...........................năm ...........................

Địa chỉ thường trú: (4)

Số nhà:...........................................................................................................đường:..............................................................................................

Phường (xã, thị trấn):................................................................quận, huyện:.................................................................................

Số điện thoại:...........................................................................................................................................................................................................

**2. Địa điểm xây dựng:**

Số nhà:.........................................................................................................đường:...............................................................................................

Phường (xã, thị trấn):.................................................................quận (huyện):.............................................................................

Thuộc lô, thửa đất số:(5) ...........................................................................................................................................................................

Tờ bản đồ (6):.........................................................................................................................................................................................................

**3. Giấy về quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất**:(7) ......................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................................

**4. Nội dung xin phép xây dựng:**

Loại công trình: (8) .........................................................................................................................................................................................

Quy mô (theo bản vẽ xin phép xây dựng)

**5. Cá nhân/tổ chức tư vấn thiết kế (KTS, KS/Công ty):**

..................................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................................

Địa chỉ:...........................................................................................................................................................................................................................

Số điện thoại:...........................................................................................................................................................................................................

Giấy đăng ký kinh doanh của Công ty (hoặc chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư, kỹ sư xây dựng) số:.........................................do ..............................................cấp.

**6. Thời gian hoàn thành công trình**: dự kiến là....................................................tháng kể từ ngày khởi công xây dựng.

Tôi cam kết thực hiện đúng nội dung giấy phép xây dựng được cấp và thiết kế được duyệt đính kèm giấy phép, nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của UBND phường (xã, thị trấn)**  *(Ký tên, đóng dấu)* (10) | ............................., ngày ................tháng.................năm ............  **Chủ đầu tư**  (*Ký tên*) (9) |

*(1) Mẫu này dùng cho nhà, đất xin phép xây dựng nằm trong khu vực không phù hợp quy hoạch quy định tại Khoản 3 Điều 5 của Quy định này.*

*(2) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng tạm theo phân cấp: Sở Xây dựng, UBND phường-xã, thị trấn.*

*(3) Họ và tên của chủ đầu tư, hoặc tên người đại diện, người được ủy quyền theo pháp luật. Nếu là doanh nghiệp thì ghi tên doanh nghiệp và tên người đại diện doanh nghiệp theo pháp luật.*

*(4) Địa chỉ thường trú của chủ đầu tư; nếu là doanh nghiệp thì ghi địa chỉ của doanh nghiệp.*

*(5)(6) Ghi theo số liệu đo đạc của bản đồ địa chính (nếu có) hoặc số liệu trong giấy về quyền sở hữu nhà, sử dụng đất.*

*(7) Các loại giấy tờ về quyền sở hữu nhà, sử dụng đất quy định tại Điều 7 của Quy định này.*

*(8) Loại công trình: nhà ở riêng lẻ; nhà xưởng; v.v....*

*(9) Đóng dấu nếu là doanh nghiệp.*

*(10) Xác nhận của UBND phường-xã-thị trấn (nơi thường trú) về chữ ký của chủ đầu tư; nếu là doanh nghiệp đã đóng dấu tại đơn hoặc nếu là nhà ở riêng lẻ xin cấp giấy phép xây dựng tạm tại UBND phường-xã-thị trấn thì không cần xác nhận.*

1. Sử dụng mẫu sơ đồ tại TTHC số 01 [↑](#footnote-ref-1)